

Số: 382/2019/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 05 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 431/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trần Thị L; nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Anh Đỗ Hoàng M; nơi cư trú: phường D, quận C, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M có hai con chung là Đỗ Trần Đ, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2006 và Đỗ Trần Tịnh Y, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2015. Khi ly hôn, chị L và anh M thỏa thuận giao hai con Đỗ Trần Đ và Đỗ Trần Tịnh Y cho chị L trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có

sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị L và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của chị L và anh M phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận..

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị L nhận nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M có hai con chung là Đỗ Trần Đ, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2006 và Đỗ Trần Tịnh Y, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2015. Khi ly hôn, chị L và anh M thỏa thuận giao hai con Đỗ Trần Đ và Đỗ Trần Tịnh Y cho chị L trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị L và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm; chấp nhận sự tự nguyện của chị L nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 6081 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị L và anh Đỗ Hoàng M đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô quyền;
- UBND phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 07/9/2006);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu